

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy
về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm
2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Quyết định số 1595/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*viết tắt là Chương trình số 58-CTr/TU của Tỉnh ủy*), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tổ chức, quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1595/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy nhằm sớm phát huy hiệu quả chủ trương của Đảng về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới.

Xác định các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm để các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tổ chức thực hiện nghiêm, đồng bộ và hiệu quả Kết luận số 36-KL/TW ngày 23/6/2022 của Bộ Chính trị; Quyết định số 1595/QĐ-TTg ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nhận thức rõ tầm quan trọng của tài nguyên nước phục vụ thiết yếu cho cuộc sống của con người và góp phần đắc lực trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội hài hòa, bền vững.

Chủ động, nâng cao khả năng tiếp cận nguồn nước cho sinh hoạt, các dịch vụ, nhu cầu thiết yếu của người dân và các ngành kinh tế; bảo đảm số lượng, chất lượng nước phục vụ dân sinh trong mọi tình huống; đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho sản xuất, kinh doanh của các ngành, lĩnh vực, đặc biệt là các ngành kinh tế quan trọng, thiết yếu.

Chủ động tích trữ, điều hòa nguồn nước, khai thác, sử dụng hiệu quả đi đôi với đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước; chủ động ứng phó có hiệu quả với các loại hình thiên tai liên quan đến nước nhằm hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro do nước gây ra.

Chủ động điều tiết nước, phòng ngừa, ứng phó với các sự cố ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, hạn hán, thiếu nước.

Khắc phục có hiệu quả, bền vững tình trạng hạn hán, thiếu nước vào mùa khô tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; đặc biệt khu vực phía Bắc tỉnh (gồm các huyện: Đăk Mil, Cư Jút và Krông Nô).

Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn nước sạch, an toàn cho người dân và các ngành sử dụng nước; kiểm soát cơ bản các hoạt động khai thác, sử dụng nước, bảo đảm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, an toàn, công bằng, hợp lý, gắn với bảo vệ và phát triển tài nguyên nước, môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Mở rộng phạm vi phục vụ của các hệ thống thoát nước tại các đô thị; tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; nước thải tại các đô thị phải được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; được tái sử dụng phục vụ tưới cây, rửa đường và các nhu cầu khác.

2. Mục tiêu cụ thể

Đến năm 2025: Hoàn thành việc lập các đề án có tính chất kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến nước trên địa bàn tỉnh để tổ chức triển khai thực hiện; 100% hộ gia đình ở thành thị và 55% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; 95% hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh; đảm bảo nước tưới cho 85% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất, đặc biệt khu vực phía Bắc tỉnh (gồm các huyện: Đăk Mil, Cư Jút và Krông Nô); cơ bản sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng phòng, chống lũ theo thiết kế.

Đến năm 2030: Cơ bản cân đối đủ nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; 60% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; đảm bảo cấp nước tưới cho 87,5% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới; hoàn thiện đồng bộ hệ thống công trình đập, hồ chứa nước; sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ, đảm bảo năng lực an toàn hồ đập theo quy định tại Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; thực hiện quản lý không để tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước nghiêm trọng

tại một số lưu vực sông, hệ thống công trình thủy lợi lớn; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng và vận hành hệ thống theo dõi, đánh giá, giám sát nguồn nước trên các sông suối, hồ đập.

Đến năm 2045: Chủ động được nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội; phấn đấu 100% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; kiểm soát và khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, hệ thống công trình thủy lợi.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước, trong đó tập trung các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới

Tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; bảo đảm an ninh nguồn nước là yêu cầu tất yếu, khách quan, có vai trò quan trọng trong đảm bảo đời sống dân sinh, sự ổn định và phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phát huy vai trò giám sát của người dân, cộng đồng trong bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước.

Các cơ quan truyền thông, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, tăng thời lượng các chuyên mục, kịp thời đưa tin về các mô hình, cách làm hay trong quản lý sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả để nhân rộng.

2. Hoàn thiện thể chế, chính sách về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

Rà soát các quy định pháp luật về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước tại Luật Tài nguyên nước năm 2012, Luật Thủy lợi năm 2017 và các Nghị định, văn bản dưới luật, tham mưu cấp thẩm quyền cụ thể hóa các quy định bảo đảm đồng bộ, phù hợp thực tiễn địa phương; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cấp nước cho người dân vùng thường xuyên thiếu nước sinh hoạt, nước sản xuất, đặc biệt trên địa bàn khu vực phía Bắc tỉnh (các huyện: Đăk Mil, Cư Jút và Krông Nô). Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến an ninh nguồn nước, phục hồi nguồn nước suy thoái, ô

nhiệm, tiêu thoát nước và xử lý nước thải đô thị, khu dân cư nông thôn tập trung và khu công nghiệp.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp, cơ chế, chính sách của trung ương, tỉnh về huy động nguồn vốn ODA và nguồn vốn hợp pháp khác để đầu tư các dự án trọng điểm có tính liên kết, kết nối nguồn nước liên vùng; kết hợp lồng ghép nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình, dự án đầu tư công để sửa chữa, nâng cấp, đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước đa mục tiêu; ưu tiên hỗ trợ tài chính, vật tư cho người dân các vùng khan hiếm nước, vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai; bố trí đủ nguồn lực, trước hết là ngân sách nhà nước để nâng cấp, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trước mùa mưa, lũ, đảm bảo mục tiêu tỷ lệ hộ gia đình được dùng nước sạch.

Xây dựng, thực hiện cơ chế, chính sách lồng ghép nội dung bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước vào quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành, địa phương theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa làm gia tăng rủi ro mất an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy làm công tác quản lý nguồn nước bảo đảm thống nhất, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp, địa phương trong tỉnh theo quy định, hướng dẫn của trung ương. Nâng cao năng lực cho các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp trong quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai, xây dựng, giao thông, thủy điện, cấp nước sinh hoạt trong tình hình biến đổi khí hậu tác động ngày càng phức tạp, khó lường.

Phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật với các hành vi xâm phạm an ninh, an toàn hoặc đe dọa xâm phạm an ninh, an toàn nguồn nước và đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi, thủy điện; bảo đảm an ninh, trật tự tại các địa bàn có đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi, thủy điện; đấu tranh các hoạt động lợi dụng vấn đề an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước để kích động, phá hoại chống phá Đảng, Nhà nước; huy động lực lượng tham gia xử lý sự cố mất an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước (cứu hộ, cứu nạn khắc phục hậu quả, tổ chức phương án bảo đảm trật tự an toàn giao thông).

4. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và điều tra cơ bản

Tiếp tục triển khai điều tra cơ bản, giám sát, kiểm kê, đánh giá về năng lực kết cấu hạ tầng ngành nước, trữ lượng, chất lượng nguồn nước, kịp thời cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định. Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về quy hoạch, mức độ bảo đảm an ninh nguồn nước, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, kịp thời giữa các Sở, Ban, ngành và địa phương.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chuyên đề về phương án phát triển mạng lưới thủy lợi, cấp nước sinh hoạt đô thị và nông thôn; phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng chống khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; phương án phát triển kết cấu hạ tầng phòng chống thiên tai và thủy lợi tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 tích hợp trong Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất với quy hoạch Quốc gia, quy hoạch vùng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tiếp tục nghiên cứu, đánh giá tác động của các hoạt động phát triển, đặc biệt là công trình thủy điện, thủy lợi; tiếp tục triển khai nghiên cứu, xây dựng tầm nhìn, kịch bản phát triển, giải quyết các tác động cực đoan về hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt, úng, ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, bảo vệ môi trường nước, đặc biệt là giải pháp dài hạn cho vùng phía Bắc tỉnh (gồm các huyện: Đắk Mil, Cư Jút và Krông Nô và các vùng có nguy cơ cao về mất an ninh nguồn nước).

5. Nâng cao năng lực tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh

Xây dựng mới đập, hồ chứa nước, công trình điều tiết nguồn nước tại các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt để tích trữ, chuyển nước, giảm ngập lụt, úng, nhất là khu vực vùng phía Bắc tỉnh (gồm các huyện: Đắk Mil, Cư Jút và Krông Nô).

Rà soát, cơ cấu, sắp xếp lại quy mô các ngành, lĩnh vực sản xuất sử dụng nhiều nước. Hiện đại hóa vận hành hệ thống công trình thủy lợi; tăng cường áp dụng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước; theo dõi, giám sát sử dụng nước để giảm thất thoát, lãng phí nước trong sinh hoạt và sản xuất.

Tiếp tục đầu tư xây dựng công trình bảo vệ, kiểm soát nguồn nước, cấp, trữ nước, chuyển nước cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng lớn từ biến đổi khí hậu. Đầu tư khép kín, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, bảo đảm chủ động trữ nước, điều hòa, phân phối nguồn nước trên địa bàn tỉnh.

Xây dựng, hoàn thiện công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, đô thị, ưu tiên đầu tư cho khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới; thực hiện giải pháp tích, trữ nước quy mô nhỏ, hộ gia đình phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

6. Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước

Hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng thoát lũ theo thiết kế; lắp đặt thiết bị quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng, hệ thống giám sát vận hành, thiết bị thông tin, cảnh báo an toàn cho đập và vùng hạ du các hồ chứa, trong đó ưu tiên các công trình hồ chứa lớn và vừa có nguy cơ rủi ro cao, lưu vực tập trung dòng chảy lớn.

Rà soát, sắp xếp thứ tự ưu tiên, từng bước hoàn thiện năng lực quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo Quyết định số 2194/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt danh mục các công trình thủy lợi cần đầu tư xây dựng hoàn thiện năng lực quản lý an toàn đập, hồ thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Rà soát, đánh giá lại công năng, nhiệm vụ, quy trình vận hành của các đập, hồ chứa nước, nạo vét bồi lắng lòng hồ, bảo đảm dung tích phòng lũ của hồ chứa theo thiết kế; tiếp tục ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số trong công tác quản lý, khai thác và bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước. Từng bước hiện đại hoá hệ thống quan trắc, cảnh báo, cơ sở thông tin dữ liệu liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước, kết nối với hệ thống quan trắc khí tượng, thủy văn để phục vụ quản lý, vận hành đập, hồ chứa nước theo thời gian thực. Tăng cường công tác quản lý, vận hành các đập, hồ chứa nước, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập.

Xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

7. Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu

Nâng cao năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước theo thời gian thực, bảo đảm sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành. Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hóa, nâng cao năng lực trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai giúp các cơ quan chỉ huy, chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục nhanh chóng, chính xác, kịp thời. Thực hiện đầu tư xây dựng mới, nâng cấp sửa chữa các công trình phòng, chống thiên tai; tiếp tục đầu tư củng cố, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng các dự án di dân khẩn cấp phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông; thực hiện các chính sách hỗ trợ phù hợp để người dân ở các vùng thường xuyên chịu ảnh hưởng của thiên tai, nhất là các hộ nghèo, hộ khó khăn có chỗ ở ổn định, hạn chế thiệt hại do thiên tai.

8. Nâng cao chất lượng nghiên cứu, phát triển, ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước

Triển khai ứng dụng công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại, thông minh, phục vụ quản lý nguồn nước. Chú trọng ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ; đẩy mạnh chuyển đổi số để quản lý nguồn nước, ứng phó với thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu; giám sát, quan trắc mạng lưới khí tượng thủy văn, hệ thống quan trắc, dự báo, cảnh báo thiên tai; quản lý hiệu quả nhu cầu sử dụng nước trong các ngành kinh tế, nhất là trong nông nghiệp, công nghiệp; xây dựng cơ chế, chính sách đào tạo, đãi ngộ, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.

Thực hiện chuyển đổi số để quản lý, điều tiết nguồn nước, ứng phó với thiên tai liên quan đến nước, thích ứng với biến đổi khí hậu; sử dụng tiết kiệm nước, hiệu quả, an toàn, tuần hoàn, giảm thất thoát nước, tăng hiệu quả sử dụng nước; giám sát, quan trắc an toàn cho hệ thống hồ, đập; quản lý hiệu quả nhu cầu sử dụng nước trong các ngành kinh tế, nhất là trong nông nghiệp, công nghiệp (như nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, cấp nước sinh hoạt, công nghiệp,...).

9. Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

Kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt, công nghiệp, các trang trại, gia trại chăn nuôi,... đánh giá khả năng chịu tải, phân vùng xả thải, hạn ngạch xả nước thải; xác định mục tiêu, lộ trình giảm xả thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi không còn khả năng chịu tải để có phương án, giải pháp xử lý chất lượng nước theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đảm bảo cấp nước cho các ngành kinh tế quan trọng, thiết yếu.

Xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hoá chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước; quản lý chặt chẽ khai thác nước ngầm ở khu vực có nguy cơ sụt lún đất, nguồn nước ngầm bị suy kiệt. Đẩy nhanh việc cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm nghiêm trọng, bảo vệ nguồn nước; bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy trên các lưu vực sông, suối, hồ chứa. Bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ đầu nguồn; đẩy nhanh việc phủ xanh đất trống, đồi núi trọc; bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy trên các hồ chứa.

Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn không để xảy ra sự cố môi trường; giảm thiểu và xử lý hiệu quả ô nhiễm môi trường từ hoạt động đầu tư, khai thác, kinh doanh; khẩn trương điều tra, giải quyết các vụ việc liên quan đến nguồn nước theo quy định pháp luật.

10. Tăng cường hợp tác, ngoại giao với các đối tác quốc tế và các quốc gia có chung nguồn nước với Việt Nam

Phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế liên quan đến an ninh nguồn nước, quản trị và chia sẻ nguồn nước liên quốc gia.

Phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách, cũng như các cơ chế giải quyết tranh chấp, xung đột nguồn nước liên quốc gia với tỉnh Monduliri, Vương quốc Campuchia.

11. Khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn nước ở các hồ chứa nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên nước các hồ thủy điện lớn trên địa bàn (như: Thủy điện Đồng Nai 3, Đồng Nai 4, Buôn Tua Shar, Buôn Kuốp, Đăk R'Tih,...) để tạo sinh kế cho người dân, khai thác du lịch, thủy sản trong lòng hồ, góp phần nâng cao đời sống người dân và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các chủ đầu tư quản lý vận hành các hồ chứa thủy điện trên địa bàn tỉnh để sử dụng có hiệu quả nguồn nước từ các hồ chứa của các công trình thủy điện, bảo đảm sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu nguồn nước; hỗ trợ người dân nơi có hồ chứa; điều tiết dòng chảy, cắt, giảm lũ, cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, sinh hoạt và cải thiện môi trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa theo chức năng, nhiệm vụ được giao chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện kịp thời và hiệu quả (*Các nhiệm vụ được phân công cụ thể tại Phụ lục kèm theo*). Định kỳ hằng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) trước ngày 15 tháng 11 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Tỉnh ủy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Trong quá trình thực hiện, trường hợp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị thông tin bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế. /.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các huyện, TP Gia Nghĩa;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT_(LTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Yên

Phụ lục:
CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI
CHƯƠNG TRÌNH SỐ 58-CTr/TU NGÀY 07/4/2023 CỦA TỈNH ỦY
(Kèm theo Kế hoạch số ~~481~~/KH-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2023 của UBND
tỉnh Đắk Nông)

TT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì, thực hiện	Cơ quan phối hợp, thực hiện	Thời gian thực hiện
I	TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH			
1	Xây dựng Kế hoạch hành động của các Sở, Ban, ngành và địa phương thực hiện Chương trình số 58-CTr/TU ngày 07/4/2023 của Tỉnh ủy về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Quý III/2023
2	Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Đề án bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước thời kỳ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh <i>(sau khi Trung ương ban hành Đề án)</i>	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Tài nguyên và Môi trường và cơ quan liên quan	Năm 2023-2024
3	Triển khai lồng ghép, cụ thể hoá nội dung về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan		Thường xuyên
II	CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN			
1	Xây dựng Kế hoạch và triển khai hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; Sở Tài nguyên và Môi trường (theo lĩnh vực được phân công)	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên

2	Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về tầm quan trọng bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
III	HOÀN THIỆN CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH BẢO ĐẢM AN NINH NGUỒN NƯỚC, AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC			
1	Tham mưu UBND tỉnh góp ý hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước, đập, hồ chứa nước, giá nước; ưu tiên đầu tư, quản lý, khai thác, vận hành kết cấu hạ tầng ngành nước khi có yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo
2	Tham mưu UBND tỉnh ban hành các chính sách liên quan đến bảo đảm an ninh, an toàn nguồn nước, đập, hồ chứa nước, giá nước; ưu tiên đầu tư, quản lý, khai thác, vận hành kết cấu hạ tầng ngành nước <i>(Sau khi các cơ chế, chính sách Trung ương ban hành)</i> .	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2024 và các năm tiếp theo
3	Tham mưu sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước về nguồn nước, thủy lợi và cấp nước	Các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
4	Nâng cao năng lực, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của các đơn vị quản lý công trình thủy lợi, thủy điện đảm bảo theo quy định	Các đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi, thủy điện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên

5	Tham mưu xây dựng Chương trình đào tạo, bổ sung nhân lực, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, người lao động quản lý, vận hành đập, hồ chứa nước, công trình thủy lợi, thủy điện, cấp nước sinh hoạt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương, Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
IV	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG QUY HOẠCH, ĐIỀU TRA CƠ BẢN			
1	Hoàn thành việc lập, phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Nông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023
2	Tổ chức rà soát, lập và trình phê duyệt các chương trình, đề án có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành gắn với bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Giao thông Vận tải, Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
3	Tổ chức điều tra cơ bản, giám sát, kiểm kê, đánh giá về năng lực kết cấu hạ tầng ngành nước, trữ lượng, chất lượng nguồn nước	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường (theo lĩnh vực được phân công)	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Đánh giá hoạt động phát triển, khai thác sử dụng nước ở các sông, suối phục vụ chỉ đạo điều hành sản xuất	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường (theo lĩnh vực được phân công)	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên

5	Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về nguồn nước bảo đảm sự kết nối, chia sẻ hiệu quả với các đơn vị có liên quan	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
V	NÂNG CAO NĂNG LỰC TÍCH TRỮ, ĐIỀU HÒA, PHÂN PHỐI NGUỒN NƯỚC, TIÊU, THOÁT NƯỚC			
1	Tham mưu đầu tư xây dựng các đập, hồ chứa nước, công trình điều tiết nguồn nước tại các vùng thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước, lũ, ngập lụt	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Hướng dẫn chuyển đổi cơ cấu sản xuất, mùa vụ phù hợp với điều kiện nguồn nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
3	Nghiên cứu, sử dụng cây trồng, vật nuôi thích ứng với điều kiện tác động của biến đổi khí hậu, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
4	Tham mưu ứng dụng đầu tư hiện đại hóa vận hành hệ thống công trình thủy lợi; thực hiện giải pháp tiết kiệm nước, tái sử dụng nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5	Tham mưu đầu tư xây dựng công trình bảo vệ, kiểm soát nguồn nước, cấp, trữ nước cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng lớn do biến đổi khí hậu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

6	Tham mưu đầu tư xây dựng ao, hồ chứa nhỏ phân tán tại vùng khan hiếm nước, thường xuyên xảy ra hạn hán, thiếu nước; hệ thống kết nối, liên kết nguồn nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
7	Điều hòa, phân phối nguồn nước trong nội tỉnh; thực hiện công tác quản lý về nước ngầm	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
8	Xây dựng và triển khai Chương trình thoát nước và vệ sinh an toàn đô thị, khu dân cư tập trung	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
9	Xây dựng và phát triển Chương trình phát triển, mở rộng hồ điều hòa đa năng trong đô thị	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
10	Tham mưu, đề xuất bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến tiết kiệm nước trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND tỉnh Đắk Nông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Tài chính	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
VI	NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, BẢO ĐẢM AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC			
1	Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước, đề xuất phương án sửa chữa, nâng cấp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Phối hợp hoàn thành việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy trình vận hành liên hồ chứa, hồ chứa trên các lưu vực sông	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

3	Nâng cấp, hiện đại hóa hệ thống quan trắc, vận hành đập, hồ chứa nước, hệ thống giám sát vận hành, thông tin cảnh báo an toàn công trình và vùng hạ du đập, hồ chứa nước	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Ứng dụng công nghệ tiên tiến trong quản lý, vận hành các đập, hồ chứa nước bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập (công nghệ không gian trong quan trắc cảnh báo an toàn đập, viễn thám, địa vật lý, trí tuệ, nhân tạo,...)	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa; các chủ đập, hồ chứa nước	Các cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5	Triển khai thực hiện các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật trong tính toán khảo sát, thiết kế, thi công đập, hồ chứa nước phù hợp với điều kiện mới	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
6	Hoàn thiện nâng cao năng lực quản lý, an toàn đập; nâng cao chất lượng kiểm định, đánh giá an toàn đập; đánh giá khả năng thoát lũ vùng hạ du đập, giải pháp ứng phó, nhất là các hồ chứa lớn mà vùng hạ du không đảm bảo khả năng thoát lũ	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; các Chủ đập, hồ chứa nước	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
7	Rà soát đánh giá lại công năng, nhiệm vụ của các đập, hồ chứa nước; nạo vét bồi lắng lòng hồ bảo đảm dung tích thiết kế	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

8	Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế trong quan trắc khí tượng thủy văn, dự báo, cảnh báo, giám sát, vận hành đập, hồ chứa	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
VII	TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG, BẢO VỆ NGUỒN SINH THỦY, PHÒNG, CHỐNG Ô NHIỄM, SUY THOÁI, CẠN KIẾT NGUỒN NƯỚC			
1	Thực hiện các giải pháp kiểm soát nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt, công nghiệp	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Bảo vệ, phát triển và nâng cao chất lượng rừng gắn với bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
3	Bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy các hệ sinh thái ngập nước quan trọng	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
4	Thực hiện giải pháp kiểm soát, phục hồi, bổ cập nước dưới đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
VIII	NÂNG CAO NĂNG LỰC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI LIÊN QUAN ĐẾN NƯỚC VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU			
1	Nâng cấp công trình kết cấu hạ tầng, nhất là công trình thủy lợi, thủy điện, giao thông, xây dựng, hệ thống điện, thông tin, đảm bảo an toàn, chủ động ứng phó với các tình huống thiên tai bất lợi	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Giao thông vận tải; Công Thương; Thông tin và Truyền thông; UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

2	Nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn, trạm thủy văn chuyên dùng; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai liên quan đến nước	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương; Đài Khí tượng thủy văn tỉnh; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
3	Thực hiện các dự án di dân khẩn cấp phòng, chống lũ quét, sạt lở đất, sạt lở bờ sông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Thực hiện giải pháp phục hồi các dòng sông, hệ thống công trình thủy lợi bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm	Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Công Thương và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5	Tăng cường quản lý việc khai thác cát, sỏi lòng sông, nhất là trên các tuyến sông lớn	Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa	Các cơ quan liên quan	Thường xuyên
VIII	KHOA HỌC CÔNG NGHỆ			
1	Triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ về an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cơ quan liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
IX	HỢP TÁC QUỐC TẾ			

1	Phối hợp xây dựng cơ chế hợp tác song phương về quản lý, sử dụng nguồn nước liên quốc gia, hoạt động phát triển thủy điện, khai thác nguồn nước trên lưu vực sông quốc tế, kịp thời có giải pháp thích ứng, chủ động trong mọi tình huống	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên
2	Phối hợp trong công tác ngoại giao về nước với quốc gia có chung nguồn nước với Việt Nam và các đối tác quốc tế khác trong tiếp cận quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, bền vững nguồn nước liên quốc gia	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND các huyện, thành phố Gia Nghĩa và cơ quan liên quan	Thường xuyên